

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: RAU HOA QUẢ VÀ CẢNH QUAN
NGÀNH ĐÀO TẠO: CÔNG NGHỆ RAU HOA QUẢ VÀ CẢNH QUAN
CHUYÊN NGÀNH 1: SX VÀ QUẢN LÝ SX TRONG NHÀ CÓ MÁI CHE
CHUYÊN NGÀNH 2: THIẾT KẾ VÀ TẠO DỰNG CẢNH QUAN

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

ML01022: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC (SOCIALISM)

I. Thông tin về học phần

- Học kỳ: 05
- Tín chỉ: Tổng số tín chỉ: 2 TC (Lý thuyết 2 - Thực hành 0)
- Tự học: 6 TC
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động học tập:
 - + Học lý thuyết trên lớp: 30 tiết
- Giờ tự học: 90 tiết
- Đơn vị phụ trách học phần:
 - Bộ môn: Kinh tế chính trị và Chủ nghĩa xã hội khoa học
 - Khoa: Khoa học xã hội
- Học phần thuộc khối kiến thức:

Đại cương <input checked="" type="checkbox"/>		Cơ sở ngành <input type="checkbox"/>		Chuyên ngành <input type="checkbox"/>	
Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>

- Học phần tiên quyết: Không
- Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Anh Tiếng Việt

II. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo mà học phần đáp ứng

** Các chuẩn đầu ra và chỉ báo của chương trình đào tạo mà học phần đóng góp:*

Chuẩn đầu ra Sau khi hoàn thành chương trình, sinh viên có thể:	Chỉ báo đánh giá việc thực hiện được chuẩn đầu ra
Kiến thức chung CĐR1. Áp dụng kiến thức khoa học tự nhiên, môi trường, xã hội và sự hiểu biết về các vấn đề đương đại vào ngành công nghệ Rau hoa quả và cảnh quan.	1.3. Áp dụng kiến thức khoa học xã hội và sự hiểu biết về các vấn đề đương đại vào ngành công nghệ Rau hoa quả và cảnh quan.
Kỹ năng chung CĐR5. Giao tiếp hiệu quả với các bên liên quan (nông dân, khách hàng, nhà chuyên môn, nhà quản lý)	5.4. Ứng xử phù hợp với các bên liên quan trong môi trường đa dạng, tôn trọng sự khác biệt đa văn hóa.

IV. Nội dung tóm tắt của học phần (Không quá 100 từ)

ML01022. Chủ nghĩa xã hội khoa học (Socialism) (2TC: 2 – 0 – 6). Học phần gồm: Nhập môn chủ nghĩa xã hội khoa học; Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; Chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; Dân chủ và nhà nước xã hội chủ nghĩa; Cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; Vấn đề dân tộc và tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; Vấn đề gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

V. Phương pháp giảng dạy và học tập

1. Phương pháp giảng dạy

Bảng 1: Phương pháp giảng dạy

KQHTMD PPGD	K1	K2	K3	K4
Thuyết trình	x			
Thảo luận		x	x	x
Phát vấn		x	x	x
Hướng dẫn nghiên cứu tài liệu		x	x	x

2. Phương pháp học tập

- Nghe giảng
- Nghiên cứu tài liệu
- Trả lời câu hỏi, trao đổi, thảo luận tại lớp

VI. Nhiệm vụ của sinh viên

- Chuyên cần: Sinh viên tham dự đủ số tiết theo quy định, chấp hành đúng nội quy học tập.
- Chuẩn bị cho bài giảng: Đọc giáo trình và tài liệu tham khảo trước khi lên lớp; chuẩn bị các câu hỏi để trao đổi, thảo luận tại lớp.
- Thi giữa kì.
- Thi cuối kì.

VII. Đánh giá và cho điểm

1. Thang điểm: 10

2. Điểm trung bình của học phần là tổng điểm của các rubric nhân với trọng số tương ứng của từng rubric:

- Rubric 1 - Điểm chuyên cần: 10%.
- Rubric 2 - Điểm thi giữa kì: 30%.
- Rubric 3 - Điểm thi cuối kì: 60%.

3. Phương pháp đánh giá

Bảng 2. Ma trận đánh giá

KQHTMD	K1	K2	K3	K4	Thời gian/tuần học
Đánh giá quá trình (40%)					
Rubric 1. Tham dự lớp (10%)		x	x	x	Tuần 1-10
Rubric 2. Thi giữa kỳ (30%)	x				Tuần 6

Phân tích lập luận	70	Đúng ý, đủ ý, rõ ràng theo nội dung môn học	Đúng, thiếu ý trong phân tích	Thiếu ý, có sai sót trong phân tích lập luận	Sai ý và không phân tích lập luận
Dẫn chứng minh họa	25	Có đầy đủ dẫn chứng, đúng ý, sinh động	Có ví dụ, chưa sát ý, thiếu sinh động	Thiếu dẫn chứng minh họa, thiếu sinh động	Không có dẫn chứng minh họa
Trình bày bài	5	Cẩn thận, rõ ràng	Khá cẩn thận, vài chỗ chưa rõ ràng	Tương đối cẩn thận, nhiều chỗ chưa rõ ràng	Cẩu thả và chưa rõ ràng

Rubric 3 – Đánh giá thi cuối kỳ - Thi tự luận

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 8.5 - 10 điểm (A)	Khá 6.5 – 8.4 điểm (C+, B, B+)	Trung bình 4.0 – 6.4 điểm (D, D+, C)	Kém 0 – 3.9 điểm (F)
Phân tích lập luận	70	Đúng ý, đủ ý, rõ ràng theo nội dung môn học	Đúng, thiếu ý trong phân tích	Thiếu ý, có sai sót trong phân tích lập luận	Sai ý và không phân tích lập luận
Dẫn chứng minh họa	25	Có đầy đủ dẫn chứng, đúng ý, sinh động	Có ví dụ, chưa sát ý, thiếu sinh động	Thiếu dẫn chứng minh họa, thiếu sinh động	Không có dẫn chứng minh họa
Trình bày bài	5	Cẩn thận, rõ ràng	Khá cẩn thận, vài chỗ chưa rõ ràng	Tương đối cẩn thận, nhiều chỗ chưa rõ ràng	Cẩu thả và chưa rõ ràng

Bảng 3. Chỉ báo thực hiện các kết quả học tập mong đợi của học phần
(Dùng cho thi giữa kỳ và thi cuối kỳ - Thi tự luận)

KQHTMĐ	Chỉ báo thực hiện KQHTMĐ
Kiến thức	
K1. Vận dụng kiến thức của chủ nghĩa Mác – Lênin về chủ nghĩa xã hội khoa học để giải quyết các vấn đề chính trị - xã hội ở Việt Nam; Đánh giá được một số vấn đề chính trị - xã hội ở Việt Nam hiện nay	<p>Chỉ báo 1: Trình bày Quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin về sứ mệnh lịch sử thế giới của giai cấp công nhân. Liên hệ với sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam.</p> <p>Chỉ báo 2: Trình bày những đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa xã hội; tính tất yếu khách quan và đặc điểm của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Liên hệ với thời kỳ quá độ ở Việt Nam.</p> <p>Chỉ báo 3: So sánh bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và bản chất của nhà nước xã hội chủ nghĩa với bản chất của nền dân chủ tư sản và nhà nước tư sản; Trình bày liên minh giai cấp trong thời kỳ quá độ ở Việt Nam.</p> <p>Chỉ báo 4: Trình bày quan điểm của Chủ nghĩa Mác – Lênin về dân tộc và vấn đề tôn giáo. Đánh giá về các chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước Việt Nam.</p>

	Ôn tập lại các vấn đề giảng viên đã trình bày trên lớp	
	Chương 2: Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân	
1,2,3	<p>A/ Các nội dung trên lớp: (6 tiết) Nội dung GD lý thuyết: 2.1. Quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử thế giới của giai cấp công nhân 2.1.1. Khái niệm và đặc điểm của giai cấp công nhân 2.1.2. Nội dung và đặc điểm sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân 2.1.3. Những điều kiện quy định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân 2.2. Giai cấp công nhân và việc thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân hiện nay 2.2.1. Giai cấp công nhân hiện nay 2.2.2. Thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trên thế giới hiện nay</p>	K1, K2, K3, K4
	<p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (18 tiết) 2.3. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam 2.3.1. Đặc điểm của giai cấp công nhân Việt Nam 2.3.2. Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam 2.3.3. Phương hướng và một số giải pháp chủ yếu để xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay Ôn tập lại các vấn đề giảng viên đã trình bày trên lớp</p>	K1, K2, K3, K4
	Chương 3. Chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	
3,4,5	<p>A/ Các nội dung trên lớp: (6 tiết) Nội dung GD lý thuyết: 3.1. Chủ nghĩa xã hội 3.1.1. Chủ nghĩa xã hội, giai đoạn đầu của hình thái kinh tế - xã hội Cộng sản chủ nghĩa 3.1.2. Điều kiện ra đời của chủ nghĩa xã hội 3.1.3. Những đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa xã hội 3.2. Thời kỳ quá độ 3.2.1. Tính tất yếu khách quan của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội 3.2.2. Đặc điểm của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội 3.3. Quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam 3.3.1. Quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa</p>	K1, K2, K3, K4
	<p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (18 tiết) 3.3.2. Những đặc trưng của chủ nghĩa xã hội và phương hướng xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay Ôn tập lại các vấn đề giảng viên đã trình bày trên lớp và làm bài tập</p>	K1, K2, K3, K4

	Chương 6: Vấn đề dân tộc và tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	
8,9	<p>A/Các nội dung trên lớp: (4 tiết) Nội dung GD lý thuyết: 6.1. Dân tộc trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội 6.1.1. Chủ nghĩa Mác – Lênin về dân tộc 6.1.2. Dân tộc và quan hệ dân tộc ở Việt Nam 6.1.2.1. Đặc điểm dân tộc Việt Nam 6.1.2.2. Quan điểm và chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước Việt Nam 6.2. Tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội 6.2.1. Chủ nghĩa Mác – Lênin về tôn giáo 6.2.1.1. Bản chất, nguồn gốc, tính chất của tôn giáo 6.2.1.2. Nguyên tắc giải quyết vấn đề tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội 6.2.2. Tôn giáo ở Việt Nam và chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước ta hiện nay 6.2.2.1. Đặc điểm tôn giáo ở Việt Nam 6.2.2.2. Chính sách của Đảng, Nhà nước Việt Nam đối với tín ngưỡng, tôn giáo hiện nay</p>	K1, K2, K3, K4
	<p>B/Các nội dung cần tự học ở nhà: (12 tiết) 6.3. Quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam 6.3.1. Đặc điểm quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam 6.3.2. Định hướng giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam hiện nay Ôn tập lại các vấn đề giảng viên đã trình bày trên lớp</p>	K1, K2, K3, K4
	Chương 7. Vấn đề gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	
9,10	<p>A/ Các nội dung trên lớp: (4 tiết) Nội dung GD lý thuyết: 7.1. Khái niệm, vị trí và chức năng của gia đình 7.1.1. Khái niệm gia đình 7.1.2. Vị trí của gia đình trong xã hội 7.1.3. Chức năng cơ bản của gia đình 7.3. Xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội 7.3.1. Sự biến đổi của gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội 7.3.2. Phương hướng cơ bản xây dựng và phát triển gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</p>	K1, K2, K3, K4
	<p>B/Các nội dung cần tự học ở nhà: (12 tiết) 7.2. Cơ sở xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</p>	K1, K2,

PHỤ LỤC

THÔNG TIN VỀ ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY HỌC PHẦN

Giảng viên phụ trách học phần

Họ và tên: Trương Thị Thu Hạnh	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Phòng 318 – Nhà hành chính - Học viện Nông nghiệp Việt Nam.	Điện thoại liên hệ: 0985133717
Email: ttthanh@vnua.edu.vn	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi
Cách liên lạc với giảng viên: Qua email.	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Hà Thị Yến	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Phòng 318 – Nhà hành chính - Học viện Nông nghiệp Việt Nam.	Điện thoại liên hệ: 0986252438
Email: hathiyen81@yahoo.com.vn	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi
Cách liên lạc với giảng viên: Qua email.	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Nguyễn Thị Sơn	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Phòng 318 – Nhà hành chính - Học viện Nông nghiệp Việt Nam.	Điện thoại liên hệ: 0936292123
Email: ntsonllct@gmail.com .	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi
Cách liên lạc với giảng viên: Qua email.	

BẢNG TÓM TẮT TƯƠNG THÍCH GIỮA KQHTMĐ, DẠY- HỌC VÀ ĐÁNH GIÁ

KQHTMĐ	K1	K2	K3	K4
DẠY VÀ HỌC				
Thuyết trình	x			
Thảo luận		x	x	x
Phát vấn		x	x	x
Hướng dẫn nghiên cứu tài liệu		x	x	x
ĐÁNH GIÁ				
Rubric 1. Tham dự lớp		x	x	x
Rubric 2. Thi giữa kỳ	x			
Rubric 3. Thi cuối kỳ	x			

CÁC LẦN CẢI TIẾN ĐỀ CƯƠNG

- Lần 1: 7/ 2020: Cập nhật tài liệu tham khảo
- Lần 2: 7/ 2021: Cập nhật tài liệu tham khảo